

Ký bởi: Vũ Thị Lan
Email:
lan.vt.yt@ninhbinh.gov.v
n
Cơ quan: SỞ Y TẾ, ỦY
BAN NHÂN DÂN TỈNH
NINH BÌNH
Ngày ký: 10-09-2026
15:51:42 +07:00

SỞ Y TẾ TỈNH NINH BÌNH
BỆNH VIỆN ĐK NHO QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1285/BVĐK-KHNV

Nho Quan, ngày 09 tháng 9 năm 2026

V/v đăng tải danh sách người hành nghề tại Bệnh viện
Đa khoa Nho Quan

DANH SÁCH ĐĂNG TẢI NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Kính gửi: - Sở Y tế tỉnh Ninh Bình.
- Bảo hiểm xã hội cơ sở Gia Viễn.

Căn cứ quy định tại Điều 28 và Điều 29 của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Bệnh viện Đa khoa Nho Quan báo cáo Sở Y tế danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện để đăng tải trên trang thông tin điện tử Sở Y tế như sau:

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Nho Quan
- Địa chỉ: Đường Lương Văn Thăng - Xã Nho Quan - Tỉnh Ninh Bình
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám chữa bệnh: 24 giờ/ ngày
- Danh sách nhân sự
- 4.1. Danh sách nhân sự thay đổi vị trí

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú (Khoa, phòng)
1	Đình Văn Sâm	001895/NB-CCHN	1. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa 2. Siêu âm tổng quát 3. Tư vấn xét nghiệm, chăm sóc và điều trị cho người nhiễm HIV 4. Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Mùa đông : 7h30-11h30; 13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ; Phụ trách khoa		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc Từ ngày (14/08/2026)

2	Đinh Văn Tuấn	000219/NB-GPHN	Y khoa	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sỹ ; Phụ trách khoa		Khoa Khám bệnh Từ ngày (14/08/2026)
3	Đào Thị Hiền	005181/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ		Nghi chế độ thai sản tử ngày (17/08/2026)

4.2. Danh sách người hành nghề khám bệnh (sau khi cập nhật)

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú (Khoa, phòng)
1	Trần Quốc Khánh	001314/NB-CCHN	1. Khám bệnh, chữa chuyên khoa Nhi, CDHA	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Giám đốc; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Bác sỹ		Phòng TCKT; Khoa Xét nghiệm, CDHA
2	Nguyễn Hùng Ngân	0003140/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai-Mũi- Họng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Phó Giám đốc; Bác sỹ		Phòng KHTH; Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng

3	Lương Hồng Khánh	001177/NB-CCHN	1. Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa; 2. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức (2214/QĐ-SYT ngày 13/09/2018) 3. Chứng chỉ Phẫu thuật Nội soi cơ bản (03 tháng); Chứng chỉ Phẫu thuật Nội soi túi mật (03 tháng)	Mùa đông : 7h30-11h30; 13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Phó Giám đốc; Bác sỹ		Khoa Ngoại tổng hợp
4	Đình Văn Sâm	001895/NB-CCHN	1. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Nhi khoa 2. Siêu âm tổng quát 3. Tư vấn xét nghiệm, chăm sóc và điều trị cho người nhiễm HIV 4. Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao	Mùa đông : 7h30-11h30; 13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ; Phụ trách khoa		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc
5	Phạm Thị Kim Nhung	002015/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Cử nhân Điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30; 13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học; Điều dưỡng trưởng		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc
6	Bùi Thị Thanh	004400/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30; 13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc
7	Bùi Thị Thanh Mai	005338/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30; 13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc

8	Hoàng Thị Hồng	001982/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc
9	Ngô Thị Thu Dung	002014/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc
10	Nguyễn Ngọc Giáp	002017/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc
11	Giang Thị Hương	005339/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc
12	Phùng Thị Nga	002013/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Nhi
13	Trần Thị Thu Phương	005337/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc

VIỆN
HOA
HÀNG

14	Nguyễn Mạnh Dũng	002012/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc
15	Nguyễn Thị Hà	001198/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc
16	Bùi Mạnh Quyết	001163/NB-GPHN	Y khoa	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sỹ		Khoa Khám bệnh
17	Nguyễn Hoàng Minh	003878/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ		Khoa Khám bệnh
18	Lê Tuấn Anh	001165/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai-Mũi-Họng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sỹ; Phó khoa Khám bệnh		Khoa Khám bệnh
19	Dương Văn Dũng	001249/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sỹ		Khoa Nội tổng hợp

20	Đinh Thị Thu	003876/NB-CCHN	1. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; 2. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai-Mũi-Họng (1364/QĐ-SYT ngày 06/06/2019)	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sỹ		Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
21	Nguyễn Thị Lan Hương	002384/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sỹ		Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
22	Nguyễn Minh Tiệp	003869/NB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa mắt	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sỹ ; Phụ trách khoa		Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
23	Kiều Thị Mây	001192/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học; Điều dưỡng trưởng		Khoa Khám bệnh
24	Đinh Thị Kim Mận	003870/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Phòng Điều dưỡng - CTXH

25	Đinh Thị Kim Thanh	002019/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học; phụ trách điều dưỡng		Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
26	Đinh Thị Phượng	001212/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
27	Nguyễn Ngọc Hà	001214/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Khám bệnh
28	Quách Thị Kim Thoa	001223/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng
29	Nguyễn Thị Ngân	003929/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng

30	Nguyễn Thị Phương Linh	001203/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Khám bệnh
31	Trịnh Thị Hải Anh	006559/NĐ-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng Cao đẳng theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Phòng Điều dưỡng - CTXH
32	Đinh Thị Hồng Phương	001213/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Khám bệnh
33	Lê Thị Thủy	003927/TH-CCHN	Điều dưỡng viên	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Truyền nhiễm
34	Vũ Thị Hương Giang	001218/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn



35	Đinh Đức Thuận	004886/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sỹ		Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc
36	Đinh Văn Tuấn	000219/NB-GPHN	Y khoa	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sỹ ; Phụ trách khoa		Khoa Khám bệnh
37	Hoàng Thị Mai Hương	004006/NB-CCHN	1. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa 2. Siêu âm tổng quát 3. Chuyên khoa nội khoa	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ; Phụ trách khoa		Khoa Nội tổng hợp
38	Lê Thị Thu Hương	004114/NB-CCHN	1. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa 2. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liệu (1363/QĐ-SYT ngày 06/06/2019)	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sỹ ; Phụ trách khoa		Khoa Nhi
39	Đinh Thị Hường	001154/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học; Điều dưỡng trưởng		Khoa Nội tổng hợp



40	Nguyễn Thị Dung	002025/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Nội tổng hợp
41	Trương Thị Tuyền	001155/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Nội tổng hợp
42	Hà Bích Ngọc	001981/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Cử nhân Cao đẳng Điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Nội tổng hợp
43	Nguyễn Vũ Hồng Thu	001947/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Cử nhân Cao đẳng Điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Nội tổng hợp
44	Cao Xuân Tĩnh	001221/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Nội tổng hợp

45	Đinh Thị Tuyết	001149/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Nội tổng hợp
46	Đỗ Thị Hải Việt	001193/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Nội tổng hợp
47	Vũ Thị Phụng	001945/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Nội tổng hợp
48	Bùi Thanh Bình	003867/NB-CCHN	1. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa 2. Chuyên khoa Ngoại khoa (1250/QĐ-SYT ngày 19/07/2024) 3. Chứng chỉ Chẩn đoán và điều trị gãy kín thân hai xương cẳng chân (03 tháng); Phẫu thuật nẹp vít hai xương cẳng tay (03 tháng); Phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo (03 tháng); Phẫu thuật Nội soi cơ bản (528 tiết học)	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sỹ;Phụ trách, Phó khoa Ngoại tổng hợp		Khoa Ngoại tổng hợp
49	Nguyễn Đại Thắng	001156/NB-CCHN	1. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại. 2. Phẫu thuật nội soi cơ bản	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sỹ; Phó khoa Ngoại tổng hợp		Khoa Ngoại tổng hợp

50	Nguyễn Xuân Hùng	000220/NB-GPHN	Y khoa	Mùa đông : 7h30-11h30; 13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc
51	Trần Thị Kim Oanh	002034/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30; 13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học; Điều dưỡng trưởng		Khoa Ngoại tổng hợp
52	Đinh Thị Hà Thu	005210/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30; 13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Ngoại tổng hợp
53	Trần Thị Biển	000396/ĐB-CCHN	Theo quy định tại điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Mùa đông : 7h30-11h30; 13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Ngoại tổng hợp
54	Vũ Thị Giang	002009/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30; 13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Ngoại tổng hợp
55	Hoàng Trung Kiên	001620/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30; 13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Nội tổng hợp

56	Nguyễn Thị Tuyết Mai	003933/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Ngoại tổng hợp
57	Nguyễn Thị Thanh Huyền	001185/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Cử nhân cao đẳng Điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Ngoại tổng hợp
58	Phạm Văn Thạo	001160/NB-CCHN	1. Thực hiện các kỹ thuật của Cử nhân Cao đẳng Điều dưỡng 2. Kỹ thuật viên xương bột	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Ngoại tổng hợp
59	Nguyễn Thị Thương	001950/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
60	Quách Tấn Thắng	001946/NB-CCHN	1. Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp 3. Chứng chỉ Kỹ thuật viên xương bột	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Ngoại tổng hợp

61	Trần Thị Phương	003868/NB-CCHN	1. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Nhi 2. Siêu âm tổng quát	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ		Khoa Nhi
62	Vũ Thị Chăm	002007/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học, Điều dưỡng Trưởng		Khoa Nhi
63	Phạm Thị Lan	001997/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
64	Giang Thị Bình	000787/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Nhi
65	Lê Quang Huy	005291/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc

66	Trần Thị Thu Phương	001141/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Nội tổng hợp
67	Vũ Thị Hồng Vỹ	000291/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 04 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Nhi
68	Nguyễn Tiến Dũng	001204/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản - Phụ - KHHGD	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sĩ; Trưởng khoa Phụ sản		Khoa Phụ sản
69	Bùi Thanh Tú	003875/NB-CCHN	1. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; siêu âm tổng quát 2. Chuyên khoa Sản phụ (1284/QĐ-SYT ngày 13/05/2021) 3. Chứng chỉ Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa (03 tháng)	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sĩ; Phó khoa Phụ sản		Khoa Phụ sản
70	Nguyễn Thị Tú Anh	001184/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của cử nhân cao đẳng Hộ sinh thuộc chuyên khoa Phụ Sản và Sơ sinh	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Hộ sinh cao đẳng, Điều dưỡng Trưởng		Khoa Phụ sản

71	Bùi Thị Thanh Phương	001219/Nb-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Hộ sinh đại học		Khoa Phụ sản
72	Phạm Thanh Loan	005290/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Hộ sinh đại học		Phòng Điều dưỡng và công tác xã hội
73	Bùi Thị Hương	001183/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ Sản và Sơ sinh	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Hộ sinh cao đẳng		Khoa Phụ sản
74	Vũ Thị Ngọc Lan	001375/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của hộ sinh trung cấp thuộc chuyên khoa Phụ Sản và Sơ sinh	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Hộ sinh cao đẳng		Khoa Phụ sản
75	Phạm Tuấn Sơn	002033/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Truyền nhiễm	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ; Trưởng khoa Truyền nhiễm		Khoa Truyền nhiễm

76	Vũ Thanh Phúc	002008/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Cử nhân Điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học, Điều dưỡng Trưởng		Khoa Truyền nhiễm
77	Vũ Kiều Oanh	001251/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Khám bệnh
78	Bùi Văn Hậu	001995/NB-CCHN	1. Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp 3. Chứng chỉ Công tác xét nghiệm Lao tuyến huyện (02 tháng)	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Truyền nhiễm
79	Đinh Thị Phượng	001208/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa YHCT
80	Nguyễn Thị Thanh Thúy	001202/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa YHCT

81	Tạ Thu Hà	001209/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Truyền nhiễm
82	Vũ Văn Tùng	001210/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa nhi
83	Nguyễn Tiến Dũng	001228/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Chẩn đoán hình ảnh (Siêu âm)	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ; Trưởng khoa Xét nghiệm - CĐHA		Khoa Xét nghiệm - CĐHA
84	Vũ Thị Thùy Linh	004407/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sỹ		Khoa Xét nghiệm - CĐHA
85	Hoàng Thị Minh Hiếu	000360/NB-GPHN	Xét nghiệm y học	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Kỹ thuật viên cao đẳng		Khoa Xét nghiệm - CĐHA

86	Nguyễn Thị Hồng Nhung	004434/NB-CCHN	1. Kỹ thuật viên xét nghiệm vi sinh 3. Chứng chỉ Kỹ thuật viên Hóa sinh (03 tháng); Định hướng chuyên khoa Huyết học - Truyền máu (06 tháng)	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Kỹ thuật y xét nghiệm Vi sinh trình độ từ đại học trở lên		Khoa Xét nghiệm - CDHA
87	Bùi Tuấn Định	003872/NB-CCHN	Kỹ thuật viên X Quang	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Kỹ thuật viên cao đẳng		Khoa Xét nghiệm - CDHA
88	Hà Minh Đạt	005392/NB-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh ảnh y học	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Kỹ thuật viên cao đẳng		Khoa Xét nghiệm - CDHA
89	Phạm Văn Chung	001168/NB-CCHN	Kỹ thuật viên X Quang	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Kỹ thuật viên trung cấp		Khoa Xét nghiệm - CDHA
90	Đinh Thị Cúc	002756/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng Đại học	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Xét nghiệm - CDHA

91	Đinh Thị Hương	002010/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Xét nghiệm - CĐHA
92	Lương Thị Thu Quỳnh	002006/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Truyền nhiễm
93	Lê Thị Ngần	001224/NB-CCHN	1. Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp 2. Xét nghiệm cơ bản	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Xét nghiệm - CĐHA
94	Phạm Thị Vui	000280/NB-CCHN	Thực hiện y lệnh xét nghiệm	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Xét nghiệm - CĐHA
95	Nguyễn Lan Hồng	001150/NB-CCHN	1. Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; 3. Chứng chỉ Siêu âm tổng quát (03 tháng)	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ; Trưởng khoa Y học cổ truyền		Khoa Y học cổ truyền
96	Bùi Trường Giang	004408/NB-CCHN	1. Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền 2. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (1758/QĐ-SYT ngày 14/09/2022)	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ		Khoa Y học cổ truyền

97	Nguyễn Hoài Thu	004113/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ		Khoa Y học cổ truyền
98	Nguyễn Đình Hưng	003865/NB-CCHN	1. Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền 2. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng (1167/QĐ-SYT ngày 19/03/2026)	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ		Khoa Y học cổ truyền
99	Bùi Hồng Thắm	002015/NB-GPHN	Vật lý trị liệu & Phục hồi chức năng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Kỹ thuật y		Khoa Y học cổ truyền
100	Quách Thị Hà	001998/NB-CCHN	1. Thực hiện các kỹ thuật của Cử nhân Điều dưỡng 2. Châm cứu cơ bản	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học. Điều dưỡng trưởng		Khoa Y học cổ truyền
101	Nguyễn Đoàn Trang	001207/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Y học cổ truyền

102	Nguyễn Thị Nguyệt	000353/NB-CCHN	1. Điều dưỡng 2. Chứng chỉ phục hồi chức năng cơ bản	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Khoa Y học cổ truyền
103	Trần Thị Tuyết	001161/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học; Phụ trách phòng Điều dưỡng - CTXH		Phòng Điều dưỡng và công tác xã hội
104	Bùi Thị Bích Ngọt	001197/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Cử nhân Điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Phòng Điều dưỡng và công tác xã hội
105	Vũ Văn Minh	001159/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác Sỹ; Phụ trách phòng KHTH		Phòng KHNV Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc
106	Bùi Thị Ngọc Mai	001200/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng cao đẳng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc

107	Ngô Thị Hồng Nhung	005371/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Phòng KHNV
108	Nguyễn Thị Thu Trang	003864/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Phòng KHNV
109	Tưởng Thân Minh Hải	002011/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học		Phòng KHNV
110	Mai Thị Tươi	005340/NB-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Phòng TCHC
111	Hoàng Văn Yên	001189/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng đại học, Phó khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

112	Nguyễn Trí Cường	000104/NB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng cao đẳng		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc
113	Đinh Thị Hồng Thái	004406/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ		Khoa Nội tổng hợp
114	Bùi Thị Liễu	001225/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc
115	Nguyễn Thanh Thuý	001250/NB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật của Điều dưỡng trung cấp	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng trung cấp		Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
116	Nguyễn Hồng Tuyền	001146/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa đông : 7h30-11h30;13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30;13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sỹ		Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc



117	Đỗ Thị Chi	003932/NB-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Mùa đông : 7h30-11h30; 13h00-17h00 Mùa hè : 07h00-11h30; 13h30-17h00 từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Y sỹ		Khoa YHCT
-----	------------	----------------	--	--	------	--	-----------

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHNV(M)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hùng Ngân

